

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 348/QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày 07 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục và nội dung quy trình giải quyết nội bộ thủ tục hành chính mới ban hành; danh mục thủ tục hành chính bãi bỏ lĩnh vực Quản lý công sản thuộc chức năng quản lý của Sở Tài chính

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ: số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 01 danh mục và nội dung quy trình giải quyết nội bộ thủ tục hành chính (TTHC) mới ban hành; 31 danh mục TTHC bãi bỏ lĩnh vực Quản lý công sản thuộc chức năng quản lý của Sở Tài chính.

(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm)

Điều 2. Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm:


1. Rà soát, cập nhật đăng tải công khai đầy đủ nội dung TTHC được công bố tại Quyết định này trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; phối hợp với Trung tâm Hành chính công tỉnh niêm yết công khai TTHC tại nơi tiếp nhận, giải quyết theo quy định.

2. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông rà soát, cập nhật quy trình nội bộ, xây dựng quy trình điện tử, hoàn thiện việc triển khai thực hiện TTHC trên môi trường điện tử tại Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh và cung cấp, tích hợp lên Cổng Dịch vụ công quốc gia theo quy định.

Thời hạn hoàn thành 03 ngày làm việc kể từ ngày ban hành Quyết định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ký.

Thủ trưởng các đơn vị: Văn phòng UBND tỉnh; Sở Tài chính, Sở Xây dựng; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Thông tin và Truyền thông, Trung tâm Hành chính công tỉnh và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận: 

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC (VP Chính phủ);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh, Công TTĐT; CV: CN&XD CB, TNMT, KTTH;
- Lưu: VT, KSTTHC.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Ngô Tân Phụng

Phụ lục số 01

DANH MỤC VÀ NỘI DUNG QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH LĨNH VỰC QUẢN LÝ CÔNG SẢN THUỘC CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TÀI CHÍNH

(Kèm theo Quyết định số 948 /QĐ-UBND ngày 07 /8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh)

I. Danh mục TTHC:

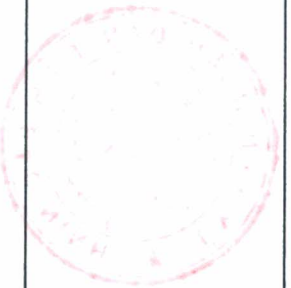
ST T	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản QPPL quy định nội dung	Cách thức thực hiện	Cơ quan thực hiện	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí
Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh						
1	Giao tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch cho doanh nghiệp đang quản lý, sử dụng	Nghị định số 43/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch	Cơ quan, tổ chức, đơn vị nộp hồ sơ theo một trong các hình thức sau: + Trên môi trường mạng tại địa chỉ trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Bắc Ninh (https://dvc.bacninh.gov.vn hoặc https://dichvucong.bacninh.gov.vn) + Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Hành chính công tỉnh. - Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính: Thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến toàn trình, trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính	- Cơ quan thực hiện: Cơ quan chuyên môn về cấp nước sạch: Sở NN & PTNT hoặc Sở Xây dựng. - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh Bắc Ninh	75 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Không có

II - Nội dung quy trình

ST T	Tên thủ TTHC	Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
			Doanh nghiệp đang quản lý tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch lập 01 bộ hồ sơ đề nghị giao tài sản theo hình thức có hoàn trả giá trị tài sản cho Nhà nước gửi cơ quan chuyên môn về cấp nước sạch: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (đối với nước sạch nông thôn) hoặc Sở Xây dựng (đối với cấp nước đô thị) tại Trung tâm Hành chính công tỉnh.			

1

**Giao tài sản
kết cấu hạ
tầng cấp nước
sạch cho
doanh nghiệp
đang quản lý,
sử dụng**

Bước 1	<p>Thành phần hồ sơ, gồm:</p> <ul style="list-style-type: none">- Văn bản đề nghị được giao tài sản theo hình thức có hoàn trả giá trị tài sản cho Nhà nước (giải trình quá trình được giao hoặc tạm giao quản lý; thực trạng việc quản lý, sử dụng và lý do đề xuất giao theo hình thức có hoàn trả); với doanh nghiệp có vốn nhà nước có thêm ý kiến bằng văn bản của Cơ quan đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại doanh nghiệp về việc lựa chọn hình thức giao tài sản có hoàn trả giá trị): 01 bản chính;- Danh mục tài sản đề nghị được giao tài sản có hoàn trả (tên tài sản; địa chỉ; loại hình công trình; năm đưa vào sử dụng; diện tích; công suất, số hộ sử dụng nước theo thiết kế và thực tế; giá trị; tình trạng tài sản): 01 bản chính;- Biên bản kiểm tra hiện trạng quản lý tài sản; hồ sơ, tài liệu bàn giao, tạm bàn giao tài sản cho doanh nghiệp: 01 bản chính;- Hồ sơ, tài liệu liên quan đến việc đầu tư tăng thêm vào tài sản (như: văn bản, quyết định đầu tư của cấp có thẩm quyền, quyết toán): 01 bản sao;- Báo cáo tài chính của doanh nghiệp trong thời gian quản lý: 01 bản sao;- Hồ sơ liên quan khác: 01 bản sao.	Doanh nghiệp đang quản lý tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch		
Bước 2	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Sở NN&PTNT hoặc Sở Xây dựng tại Trung tâm Hành chính công tỉnh kiểm soát, nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Sở NN&PTNT hoặc Sở Xây dựng tại Trung tâm Hành chính công	0,5 ngày	
Bước 3	Phân công, xử lý, kiểm tra, rà soát, thẩm định hồ sơ đề nghị thanh lý tài sản công của cơ quan, tổ chức, đơn vị, có văn bản xin ý kiến cơ quan Tài chính	Sở NN&PTNT; Sở Xây dựng	14,5 ngày	
Bước 4	Cơ quan tài chính xem xét cho ý kiến tham gia về việc giao tài sản	Sở Tài chính	15 ngày	

Bước 5	Sau khi nhận được ý kiến tham gia của cơ quan tài chính Sở NN&PTNT hoặc Sở Xây dựng có văn bản (kèm theo ý kiến của các cơ quan liên quan) trình UBND xem xét, quyết định	Sở NN&PTNT; Sở Xây dựng	15 ngày	
Bước 6	UBND tỉnh xem xét, quyết định. Văn phòng UBND tỉnh gửi Quyết định hoặc văn bản trả lời cho Sở NN&PTNT hoặc Sở Xây dựng đồng thời gửi Trung tâm Hành chính công tỉnh.	UBND tỉnh	29,5 ngày	
Bước 6	Thông báo trả kết quả	Bộ phận trả kết quả tại Trung tâm HCC tỉnh	0,5 ngày	

Phụ lục 02

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐỀ NGHỊ BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC QUẢN LÝ CÔNG SẢN THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TÀI CHÍNH TỈNH BẮC NINH

(Kèm theo Quyết định số 948 /QĐ-UBND ngày 07 /8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh)



STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Ghi chú
I	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CẤP TỈNH					
1	1.006339.000.00.00.H05	Thủ tục điều chuyển công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung	- Thông tư số 73/2022/TT-BTC ngày 15/12/2022 của Bộ Tài chính - Quyết định số 1610/QĐ-BTC ngày 31/7/2023 của Bộ Tài chính	Quản lý công sản	Sở Tài chính Bắc Ninh	
2	1.006343.000.00.00.H05	Thủ tục cho thuê quyền khai thác công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung	- Thông tư số 73/2022/TT-BTC ngày 15/12/2022 của Bộ Tài chính - Quyết định số 1610/QĐ-BTC ngày 31/7/2023 của Bộ Tài chính	Quản lý công sản	Sở Tài chính Bắc Ninh	
3	1.006345.000.00.00.H05	Thủ tục chuyển nhượng công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung	- Thông tư số 73/2022/TT-BTC ngày 15/12/2022 của Bộ Tài chính - Quyết định số 1610/QĐ-BTC ngày 31/7/2023 của Bộ Tài chính	Quản lý công sản	Sở Tài chính Bắc Ninh	
4	1.006344.000.00.00.H05	Thủ tục thanh lý công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung	- Thông tư số 73/2022/TT-BTC ngày 15/12/2022 của Bộ Tài chính - Quyết định số 1610/QĐ-BTC ngày 31/7/2023 của Bộ Tài chính	Quản lý công sản	Sở Tài chính Bắc Ninh	
5	1.005416.000.00.00.H05	Quyết định mua sắm tài sản công phục vụ hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị trong trường hợp không phải lập thành dự án đầu tư.	- Quyết định số 1075/QĐ-BTC ngày 29/5/2023 của Bộ Tài chính - Quyết định số 1613/QĐ-BTC ngày 31/7/2023 của Bộ Tài chính	Quản lý công sản	Sở Tài chính Bắc Ninh	
6	1.005417.000.00.00.H05	Quyết định thuê tài sản phục vụ hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị	- Quyết định số 1075/QĐ-BTC ngày 29/5/2023 của Bộ Tài chính - Quyết định số 1613/QĐ-BTC ngày 31/7/2023 của Bộ Tài chính	Quản lý công sản	Sở Tài chính Bắc Ninh	

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Ghi chú
7	1.005426.000.00.00.H05	Quyết định thanh lý tài sản công	- Quyết định số 1075/QĐ-BTC ngày 29/5/2023 của Bộ Tài chính - Quyết định số 1613/QĐ-BTC ngày 31/7/2023 của Bộ Tài chính	Quản lý công sản	Sở Tài chính Bắc Ninh	
8	1.005427.000.00.00.H05	Quyết định tiêu hủy tài sản công	- Quyết định số 1075/QĐ-BTC ngày 29/5/2023 của Bộ Tài chính - Quyết định số 1613/QĐ-BTC ngày 31/7/2023 của Bộ Tài chính	Quản lý công sản	Sở Tài chính Bắc Ninh	
9	1.005428.000.00.00.H05	Quyết định xử lý tài sản công trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại	- Quyết định số 1075/QĐ-BTC ngày 29/5/2023 của Bộ Tài chính - Quyết định số 1613/QĐ-BTC ngày 31/7/2023 của Bộ Tài chính	Quản lý công sản	Sở Tài chính Bắc Ninh	
10	1.005430.000.00.00.H05	Phê duyệt đề án sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích kinh doanh, cho thuê.	Quyết định số 1075/QĐ-BTC ngày 29/5/2023 của Bộ Tài chính - Quyết định số 1613/QĐ-BTC ngày 31/7/2023 của Bộ Tài chính	Quản lý công sản	Sở Tài chính Bắc Ninh	
11	1.005431.000.00.00.H05	Phê duyệt đề án sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích liên doanh, liên kết.	- Quyết định số 1075/QĐ-BTC ngày 29/5/2023 của Bộ Tài chính - Quyết định số 1613/QĐ-BTC ngày 31/7/2023 của Bộ Tài chính	Quản lý công sản	Sở Tài chính Bắc Ninh	
12	1.005422.000.00.00.H05	Quyết định điều chuyển tài sản công	- Quyết định số 1075/QĐ-BTC ngày 29/5/2023 của Bộ Tài chính - Quyết định số 1613/QĐ-BTC ngày 31/7/2023 của Bộ Tài chính	Quản lý công sản	Sở Tài chính Bắc Ninh	
13	1.005432.000.00.00.H05	Quyết định xử lý tài sản phục vụ hoạt động của dự án khi dự án kết thúc.	- Quyết định số 1075/QĐ-BTC ngày 29/5/2023 của Bộ Tài chính - Quyết định số 1613/QĐ-BTC ngày 31/7/2023 của Bộ Tài chính	Quản lý công sản	Sở Tài chính Bắc Ninh	



STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Ghi chú
14	1.005418.000.00.00.H05	Quyết định chuyển đổi công năng sử dụng tài sản công trong trường hợp không thay đổi đối tượng quản lý, sử dụng tài sản công	- Quyết định số 1075/QĐ-BTC ngày 29/5/2023 của Bộ Tài chính - Quyết định số 1613/QĐ-BTC ngày 31/7/2023 của Bộ Tài chính	Quản lý công sản	Sở Tài chính Bắc Ninh	
15	1.005420.000.00.00.H05	Quyết định thu hồi tài sản công trong trường hợp cơ quan nhà nước được giao quản lý, sử dụng tài sản công tự nguyện trả lại tài sản cho Nhà nước	- Quyết định số 1075/QĐ-BTC ngày 29/5/2023 của Bộ Tài chính - Quyết định số 1613/QĐ-BTC ngày 31/7/2023 của Bộ Tài chính	Quản lý công sản	Sở Tài chính Bắc Ninh	
16	1.005421.000.00.00.H05	Quyết định thu hồi tài sản công trong trường hợp thu hồi tài sản công theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ và e khoản 1 Điều 41 của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công	- Quyết định số 1075/QĐ-BTC ngày 29/5/2023 của Bộ Tài chính - Quyết định số 1613/QĐ-BTC ngày 31/7/2023 của Bộ Tài chính	Quản lý công sản	Sở Tài chính Bắc Ninh	
17	1.005423.000.00.00.H05	Quyết định bán tài sản công	- Quyết định số 1075/QĐ-BTC ngày 29/5/2023 của Bộ Tài chính - Quyết định số 1613/QĐ-BTC ngày 31/7/2023 của Bộ Tài chính	Quản lý công sản	Sở Tài chính Bắc Ninh	
18	1.005424.000.00.00.H05	Quyết định bán tài sản công cho người duy nhất theo quy định tại khoản 2 Điều 25 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ	- Quyết định số 1075/QĐ-BTC ngày 29/5/2023 của Bộ Tài chính - Quyết định số 1613/QĐ-BTC ngày 31/7/2023 của Bộ Tài chính	Quản lý công sản	Sở Tài chính Bắc Ninh	
19	1.005425.000.00.00.H05	Quyết định hủy bỏ quyết định bán đấu giá tài sản công	- Quyết định số 1075/QĐ-BTC ngày 29/5/2023 của Bộ Tài chính - Quyết định số 1613/QĐ-BTC ngày 31/7/2023 của Bộ Tài chính	Quản lý công sản	Sở Tài chính Bắc Ninh	
20	1.005433.000.00.00.H05	Quyết định xử lý tài sản bị hư hỏng, không sử dụng được hoặc không còn nhu cầu sử dụng trong quá trình thực hiện dự án.	- Quyết định số 1075/QĐ-BTC ngày 29/5/2023 của Bộ Tài chính - Quyết định số 1613/QĐ-BTC ngày 31/7/2023 của Bộ Tài chính	Quản lý công sản	Sở Tài chính Bắc Ninh	

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Ghi chú
21	1.006216.000.00.00.H05	Thủ tục thanh toán chi phí liên quan đến bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất	- Quyết định số 1075/QĐ-BTC ngày 29/5/2023 của Bộ Tài chính - Quyết định số 1613/QĐ-BTC ngày 31/7/2023 của Bộ Tài chính	Quản lý công sản	Sở Tài chính Bắc Ninh	
II THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CẤP HUYỆN						
1	1.005428.000.00.00.H05	Quyết định xử lý tài sản công trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại	- Quyết định số 1075/QĐ-BTC ngày 29/5/2023 của Bộ Tài chính - Quyết định số 1613/QĐ-BTC ngày 31/7/2023 của Bộ Tài chính	Quản lý công sản	Phòng TC-KH các huyện, thị xã, thành phố	
2	1.005427.000.00.00.H05	Quyết định tiêu hủy tài sản công	- Quyết định số 1075/QĐ-BTC ngày 29/5/2023 của Bộ Tài chính - Quyết định số 1613/QĐ-BTC ngày 31/7/2023 của Bộ Tài chính	Quản lý công sản	Phòng TC-KH các huyện, thị xã, thành phố	
3	1.005426.000.00.00.H05	Quyết định thanh lý tài sản công	- Quyết định số 1075/QĐ-BTC ngày 29/5/2023 của Bộ Tài chính - Quyết định số 1613/QĐ-BTC ngày 31/7/2023 của Bộ Tài chính	Quản lý công sản	Phòng TC-KH các huyện, thị xã, thành phố	
4	1.005422.000.00.00.H05	Quyết định điều chuyển tài sản công	- Quyết định số 1075/QĐ-BTC ngày 29/5/2023 của Bộ Tài chính - Quyết định số 1613/QĐ-BTC ngày 31/7/2023 của Bộ Tài chính	Quản lý công sản	Phòng TC-KH các huyện, thị xã, thành phố	
5	1.005421.000.00.00.H05	Quyết định thu hồi tài sản công trong trường hợp thu hồi tài sản công theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ và e khoản 1 Điều 41 của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công	- Quyết định số 1075/QĐ-BTC ngày 29/5/2023 của Bộ Tài chính - Quyết định số 1613/QĐ-BTC ngày 31/7/2023 của Bộ Tài chính	Quản lý công sản	Phòng TC-KH các huyện, thị xã, thành phố	
6	1.005417.000.00.00.H05	Quyết định thuê tài sản phục vụ hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị	- Quyết định số 1075/QĐ-BTC ngày 29/5/2023 của Bộ Tài chính - Quyết định số 1613/QĐ-BTC ngày 31/7/2023 của Bộ Tài chính	Quản lý công sản	Phòng TC-KH các huyện, thị xã, thành phố	

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Ghi chú
7	1.005420.000.00.00.H05	Quyết định thu hồi tài sản công trong trường hợp cơ quan nhà nước được giao quản lý, sử dụng tài sản công tự nguyện trả lại tài sản cho Nhà nước	- Quyết định số 1075/QĐ-BTC ngày 29/5/2023 của Bộ Tài chính - Quyết định số 1613/QĐ-BTC ngày 31/7/2023 của Bộ Tài chính	Quản lý công sản	Phòng TC-KH các huyện, thị xã, thành phố	Bộ Tài chính công bố bãi bỏ tại QĐ 1613/QĐ-
III THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CẤP XÃ						
1	1.005426.000.00.00.H05	Quyết định thanh lý tài sản công	- Quyết định số 1075/QĐ-BTC ngày 29/5/2023 của Bộ Tài chính - Quyết định số 1613/QĐ-BTC ngày 31/7/2023 của Bộ Tài chính	Quản lý công sản	UBND xã, phường, thị trấn	
2	1.005417.000.00.00.H05	Quyết định thuê tài sản phục vụ hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị	- Quyết định số 1075/QĐ-BTC ngày 29/5/2023 của Bộ Tài chính - Quyết định số 1613/QĐ-BTC ngày 31/7/2023 của Bộ Tài chính	Quản lý công sản	UBND xã, phường, thị trấn	
3	1.005416.000.00.00.H05	Quyết định mua sắm tài sản công phục vụ hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị trong trường hợp không phải lập thành dự án đầu tư.	- Quyết định số 1075/QĐ-BTC ngày 29/5/2023 của Bộ Tài chính - Quyết định số 1613/QĐ-BTC ngày 31/7/2023 của Bộ Tài chính	Quản lý công sản	UBND xã, phường, thị trấn	